

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CON CUÔNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 21 - 01 - 2022 “V/v Ly hôn,  
tranh chấp về nuôi con khi ly  
hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hồng Lợi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà La Thị Huyền;  
2. Ông Hà Minh Tuấn;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông – tỉnh Nghệ An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 79/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXX-ST ngày 21/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hà Văn S - sinh năm 1995. Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Bản N S, xã Ch Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Chị Cụt Thị Th - sinh năm 1995. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Bản N S, xã Ch Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 25/5/2021, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Hà Văn S trình bày:

- Về tình cảm: anh và bị đơn chị Cụt Thị Th kết hôn với nhau vào ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại UBND xã Ch Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết

hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến tháng 3/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xích mích, cãi vã, xúc phạm, đánh đập nhau. Nguyên nhân là do chị Th ngoại tình đi theo người đàn ông khác. Việc mâu thuẫn của vợ chồng anh đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng. Hiện nay hai vợ chồng anh không còn sống chung với nhau nữa. Anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho anh ly hôn với bị đơn chị Cụt Thị Th.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng anh có một người con chung tên là Hà Thị Diệp H, sinh ngày 31/3/2018. Hiện nay cháu H đang sống với anh tại bản N S, xã Ch Kh, huyện Con Cuông. Nếu ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: anh và chị Cụt Thị Th thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng anh không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Cụt Thị Th vắng mặt mặc dầu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn ly hôn của anh Hà Văn S. Buộc anh Hà Văn S và chị Cụt Thị Th chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: giao con chung Hà Thị Diệp H cho anh Hà Văn S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng

nuôi con cho chị Cụt Thị Th; Về án phí: anh Hà Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về tố tụng:**

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn: bị đơn hiện cư trú tại bản N S, xã Ch Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Cụt Thị Th đã được niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị Th theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã Ch Kh, huyện Con Cuông là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2] Về nội dung:**

Xét anh Hà Văn S và chị Cụt Thị Th đăng ký kết hôn vào ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại UBND xã Ch Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữa anh S và chị Th là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến tháng 3/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo anh S, nguyên nhân mâu thuẫn do chị Th không chung Thủy, ngoại tình và đi theo người đàn ông khác. Vì vậy mà hiện nay vợ chồng anh không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, anh S và chị Th đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa chị Th vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng anh S và chị Th thường xuyên xảy ra mâu

thuần, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng đã không còn sống chung với nhau nữa.

Xét thấy, giữa anh S và chị Th mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho anh Hà Văn S được ly hôn với chị Cự Thị Th.

Về con chung: anh S và chị Th có một con chung tên là Hà Thị Diệp H, sinh ngày 31/3/2018. Quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên toà anh S vẫn giữ nguyên yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Anh S hiện làm nghề thợ mộc với mức lương ổn định 10.000.000 đồng/tháng, hơn nữa qua xác minh cháu H đang sống ổn định với anh S, được học hành, được nuôi dưỡng và chăm sóc đầy đủ. Như vậy nguyện vọng của anh S là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của cha mẹ dành cho con. Mặt khác qua xác minh hiện nay chị Th không có mặt ở địa phương nên việc giao con cho chị Th nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho con. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận giao con chung là Hà Thị Diệp H cho anh Hà Văn S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Th do anh S không yêu cầu.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: anh Hà Văn S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho anh Hà Văn S được ly hôn chị Cự Thị Th.

- Về con chung: giao con chung Hà Thị Diệp H, sinh ngày 31/3/2018 cho anh Hà Văn S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Cụt Thị Th do anh Hà Văn S không yêu cầu.

Chị Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu chị Th lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Anh S cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc anh Hà Văn S phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Hoà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000561 ngày 15 tháng 10 năm 2021.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Hồng Lợi**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H. Con Cuông;
- Chi cục THADS H. Con Cuông;
- UBND xã Ch Kh;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phan Hồng Lợi**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Hồng Lợi**